

Giai đoạn 1969 đến nay: Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh với sự nghiệp cách mạng Việt Nam

Sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời (1969), dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Việt Nam tiếp tục thực hiện sự nghiệp cách mạng theo Di chúc của Người. Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh gồm nhiều luận điểm lớn, thể hiện tư tưởng, tình cảm và định hướng của Người đối với cách mạng Việt Nam và trong mỗi giai đoạn lịch sử, Di chúc của Người đều được cụ thể hóa, đa dạng và nhiều chiều.

1969 - 1973: Tiếp tục cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước

Từ năm 1969 - 1973, Mỹ thực hiện chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, một mặt tìm cách bình định miền Nam, mặt khác tăng cường phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân nhằm ngăn chặn sự chi viện cho chiến trường miền Nam. Đặc biệt, cuối năm 1972, Mỹ mở cuộc tập kích chiến lược quy mô lớn bằng máy bay B52 vào Hà Nội, Hải Phòng và nhiều thành phố ở miền Bắc.



Hình. Một đơn vị tên lửa của ta hạ quyết tâm bắn rơi máy B.52 khi chúng xâm phạm bầu trời miền Bắc, năm 1972 (Nguồn: Bảo tàng lịch sử Việt Nam)

Thực hiện di chúc của Người về tiếp tục sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, từ ngày 18 đến ngày 29/12/1972, quân và dân miền Bắc đã đoàn kết chiến đấu anh dũng và làm nên thắng lợi “Điện Biên Phủ trên không”, phá vỡ cuộc tấn công quy mô lớn và hiện đại nhất của Mỹ tại miền Bắc, làm thất bại hoàn toàn chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”. Thắng lợi đó buộc Mỹ

Cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh
phải chấm dứt ném bom miền Bắc và trở lại bàn đàm phán tại Paris để ký kết Hiệp định Paris năm 1973.



Hình. Ngày 25/1/1969, Hội nghị bốn bên về hòa bình tại Việt Nam
(nguồn: Thông tấn xã Việt Nam)

1973 - 1975: Thực hiện khát vọng giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước

Để phù hợp với tình hình cách mạng mới, tháng 7/1973, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) họp Hội nghị lần thứ 21. Theo kế hoạch của Bộ Chính trị, Việt Nam dự kiến hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam trong vòng hai năm 1975-1976. Tuy nhiên, từ năm 1974, với chiến thắng Phước Long, Đảng đã xác định được thời cơ tiến công. Thắng lợi liên tiếp tại Chiến dịch Tây Nguyên, Chiến dịch Huế - Đà Nẵng đã làm tan rã từng bước hệ thống phòng thủ của chính quyền Sài Gòn, làm suy yếu lực lượng của kẻ thù, Đảng quyết định giải phóng hoàn toàn miền Nam ngay trong năm 1975, mở cuộc tổng tiến công quy mô lớn cuối cùng “Chiến dịch Hồ Chí Minh”.



Hình. Chiến sĩ Bùi Quang Thận tiến vào cắm cờ trên nóc Dinh Độc lập
(nguồn: Thông tấn xã Việt Nam)

Sự toàn thắng của chiến dịch ngày 30/4/1975 cũng là sự kiện đánh dấu mốc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước kết thúc thắng lợi hoàn toàn, đất nước Việt Nam được thống nhất, phát huy bài học “chớp thời cơ”, thực hiện trọn vẹn ước nguyện trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội.



Hình. Nhân dân Thủ đô Hà Nội mít tinh chào mừng miền Nam hoàn toàn giải phóng (nguồn: Thông tấn xã Việt Nam)

1975 - 1986: công cuộc khôi phục, hàn gắn vết thương chiến tranh

Từ sau năm 1975 đến nay, nhân dân Việt Nam bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện hòa bình, thống nhất và phát triển.



Hình. Công nhân nhà máy điện Chợ Quán (Sài Gòn) trở lại làm việc để cung cấp điện cho sản xuất và đời sống nhân dân thành phố (1975).
(nguồn: Thông tấn xã Việt Nam)



Hình. Công nhân nhà máy sản xuất thuốc âu dược Hadzer Sài Gòn đẩy mạnh sản xuất thuốc (nguồn: Thông tấn xã Việt Nam)

Thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cả nước đã nỗ lực khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế, ổn định đời sống nhân dân và xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa. Việc thống nhất về lãnh thổ phải gắn liền với thống nhất về mặt Nhà nước, do đó, năm 1976, nước Việt Nam thống nhất lấy tên là Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, thành phố Sài Gòn được đổi tên thành Thành phố Hồ Chí Minh, trở thành biểu tượng công lao to lớn của Người đối với dân tộc.



Hình. Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa VI đã thông qua Nghị quyết về tên nước, quốc kỳ, quốc huy, quốc ca, thủ đô (nguồn: Thông tấn xã Việt Nam)

Trước những biến động của tình hình thế giới và trong nước: thực trạng khủng hoảng kinh tế-xã hội sau năm 1975 và vấn đề an ninh - quốc phòng, Việt Nam đứng trước những thách thức chưa từng có đe dọa đến sự tồn vong của dân tộc và việc kiên định mục tiêu đi lên Chủ nghĩa xã hội.

Tại mặt trận biên giới phía Tây Nam, lực lượng diệt chủng Polpot (Khmer Đỏ) đã tấn công và tiến sâu vào lãnh thổ Việt Nam, thảm sát dã man dân thường, đốt phá làng mạc, trường học và lấn chiếm đất đai tại nhiều tỉnh biên giới phía Tây Nam. Nhân dân cả nước đứng trước cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc cam go và quyết liệt.



Hình. Chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang An Giang xây dựng phòng tuyến đánh trả quân Pol Pot, bảo vệ biên giới Tây Nam. (nguồn: Thông tấn xã Việt Nam)

Tại mặt trận biên giới phía Tây Bắc, cuộc chiến tranh do Trung Quốc tiến hành mở màn rạng sáng ngày 17/2/1979, tấn công tất cả các tỉnh biên giới, xâm phạm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ Quốc. Cuộc chiến tranh đã vấp phải sự kháng cự kiên cường của quân và dân cả nước.



Hình. Chiến sĩ cầm súng B41 cột mốc số 0 Lạng Sơn năm 1979
(nguồn: Thông tấn xã Việt Nam)

Từ những di nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vấn đề bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn sự đoàn kết và xây dựng Đảng, chăm lo đời sống nhân dân và đoàn kết quốc tế, Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện cuộc chiến đấu bảo vệ vững chắc biên giới Tây Bắc và Tây Nam của Tổ quốc, và xây dựng đất nước.

1986 - nay: công cuộc phát triển đất nước, mở rộng quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế

Trước yêu cầu của thực tiễn, Đảng cộng sản Việt Nam đã tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện, trước hết là đổi mới tư duy, từng bước đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng, phát triển và hội nhập. Với tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”, Đại hội VI đã trở thành Đại hội đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong tư duy lý luận và thực tiễn của Đảng Cộng sản Việt Nam.



Hình. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI (1986)
(nguồn: Thông tấn xã Việt Nam)

Bước vào thời kỳ mới, Đảng tiếp tục vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau, phát huy những phẩm chất đạo đức, lối sống mẫu mực, tạo dựng niềm tin vững chắc vào tương lai của dân tộc Việt Nam,...vào công cuộc phát triển đất nước, mở rộng quan hệ đối ngoại và hội nhập.



Hình. Sự kiện tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh được tổ chức tại trụ sở UNESCO.
(nguồn: Báo Nhân Dân)

Với những đóng góp to lớn đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc Việt Nam, phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, phong trào đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội của nhân loại, năm 1987, UNESCO đã tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh là “Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam”.

Trước sự sụp đổ của Liên Xô (1991) và những biến động của tình hình thế giới, Việt Nam vẫn kiên định mục tiêu tiến lên chủ nghĩa xã hội với những bước đi và hình thức phù hợp. Hiến pháp năm 1991 trở thành Hiến pháp quan trọng thể chế hóa đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam, chuyển đổi sang kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Không chỉ trở thành thành viên đáng tin cậy của cộng đồng ASEAN, tổ chức Liên hợp quốc, Việt Nam còn gia nhập tổ chức thương mại WTO (2007) đánh dấu quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng. Dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, Việt Nam từng bước đạt được nhiều thành tựu quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao. Đến nay, Việt Nam đã trở thành bạn, đối tác tin cậy của nhiều quốc gia trên thế giới.



Hình. Bộ trưởng Bộ Thương mại Trương Đình Tuyển và Tổng Giám đốc WTO Pascal Lamy ký Nghị định thư về việc Việt Nam gia nhập WTO ngày 07-11-2006, (nguồn: Thông Tấn xã Việt Nam)

Giá trị trường tồn của Di chúc Hồ Chí Minh

Giai đoạn 1969 - 1975 là thời kỳ nhân dân Việt Nam biến đau thương thành hành động cách mạng, quyết tâm thực hiện Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những thắng lợi to lớn trên chiến trường đến thắng lợi trên bàn đàm phán ngoại giao tại Paris năm 1973 và Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 đã khẳng định sức mạnh của tinh thần đoàn kết dân tộc, ý chí độc lập và khát vọng thống nhất đất nước của nhân dân Việt Nam.



**Hình. Chủ tịch Hồ Chí Minh làm việc tại Phủ Chủ tịch (Hà Nội)
(nguồn: Thông Tấn xã Việt Nam)**

Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước dưới sự lãnh đạo của Đảng cho thấy giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh trong việc soi đường, lãnh đạo và cổ vũ toàn dân tộc vượt qua mọi khó khăn để giành thắng lợi hoàn toàn, mà còn là sự hiện thực hóa mong ước thiêng liêng của Người về một đất nước hòa bình, độc lập, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội. Ngày nay, tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh tiếp tục là nền tảng tinh thần to lớn cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh.



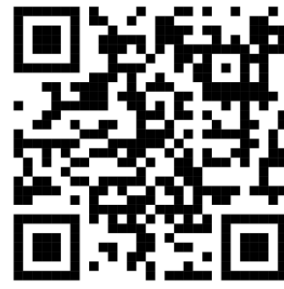
Phim tài liệu:

Đại hội Đại biểu toàn
quốc lần thứ VI của
Đảng - Mở ra thời kỳ đổi
mới đất nước



Phim tài liệu:

Phóng sự tài liệu: chiến
thắng Hà Nội - Điện
Biên Phủ trên không bản
anh hùng ca vĩ đại của
dân tộc



Phim tài liệu:

Tiến về Sài Gòn



Phim tài liệu:

Thắng lợi đỉnh cao -
Hiệp định Paris 1973



Phim tài liệu:

Quá trình Việt Nam đàm
phán gia nhập WTO



Phim tài liệu:

Di chúc Hồ Chí Minh -
Những giá trị vượt thời
gian